

Số: 95/QĐ-CDYT

Phú Thọ, ngày 14 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành mức thu học phí năm học 2026 - 2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ PHÚ THỌ

Căn cứ Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ quy định chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 05/2023/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 6 năm 2023 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội về việc ban hành danh mục ngành, nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 25/2025/QĐ-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc Quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Cao đẳng Y tế Phú Thọ;

Căn cứ Quyết định số 349/QĐ-CDYT ngày 08 tháng 10 năm 2024 của Trường Cao đẳng Y tế Phú Thọ về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Y tế Phú Thọ;

Căn cứ trích Biên bản họp ngày 09 tháng 03 năm 2026 của Trường Cao đẳng Y tế Phú Thọ về việc đề xuất mức thu học phí và các khoản thu khác năm học 2026-2027;

Theo đề nghị của Kế toán trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành mức thu học phí năm học 2026-2027 đối với các chương trình đào tạo trình độ Cao đẳng, trình độ Trung cấp, trình độ Sơ cấp, đào tạo thường xuyên, đào tạo kỹ năng và các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn của Trường Cao đẳng Y tế Phú Thọ.

(Có 01 Danh mục chi tiết kèm theo)

Điều 2. Mức thu học phí tại Điều 1 áp dụng cho học viên, học sinh, sinh viên nhập học năm học 2026-2027.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Phó Hiệu trưởng, Trưởng (PT) các Phòng, Khoa và Kế toán trưởng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KH-TC, TCCB.



Nguyễn Quang Ân

UBND TỈNH PHÚ THỌ
TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ

DANH MỤC MỨC THU HỌC PHÍ NĂM HỌC 2026-2027

(Kèm theo Quyết định số 55/QĐ-CDYT ngày 11 tháng 12 năm 2026 của Hiệu trưởng trường CDYT Phú Thọ)

Đơn vị tính: Việt Nam đồng

Đơn vị tính: Việt Nam đồng

STT	Ngành, nghề đào tạo	Chương trình đào tạo cao đẳng			Chương trình đào tạo trung cấp	Chương trình đào tạo trình độ sơ cấp, đào tạo thường xuyên, đào tạo kỹ năng và các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn		Ghi chú
		Hệ chính quy		Liên thông		Số tiền/tháng	Số tiền/khóa	
		Số tiền/tháng	Số tiền/tín chỉ	Số tiền/tín chỉ				
1	Y sỹ đa khoa	1.800.000	504,700	383.700	1.200.000			
2	Dược	1.800.000	504,700	441.300	1.200.000			
3	Điều dưỡng	1.800.000	529,500	462.800	1.200.000			
4	Hộ sinh	1.800.000	540,000	472.000	1.200.000			
5	Kỹ thuật xét nghiệm Y học	1.800.000	545,500	476.900	1.200.000			
6	Kỹ thuật hình ảnh y học	1.368.000	414,600	476.900	1.200.000			
7	Kỹ thuật vật lý trị liệu và PHCN	1.368.000	414,600	476.900	1.200.000			
8	Y học cổ truyền	1.368.000	398,500		1.200.000			
9	Dinh dưỡng	1.368.000	383,600			1.500.000		
10	Y tế thôn bản					1.200.000		
11	Quản lý điều dưỡng					1.500.000		
12	Cập nhật kiến thức chuyên môn về Dược, Dinh dưỡng - An toàn thực phẩm, Kỹ năng giao tiếp, ứng xử của các cán bộ Y tế.						500,000	
13	Kỹ thuật vật lý trị liệu-PHCN					1.500.000		
14	Cập nhật kiến thức chuyên môn về chuyên ngành Điều dưỡng, Hộ sinh, Kỹ thuật VLTL-PHCN, Kỹ thuật Hình ảnh y học, Kỹ thuật Xét nghiệm y học, Kiểm soát nhiễm khuẩn, Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ đối với nhân viên y tế tại cơ sở giáo dục.						1.000.000	